

Số: 32 /2017/QĐST-DS

*Lạng Giang, ngày 06 tháng 12 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

\* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ: số 130, Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn L, Giám đốc Phòng giao dịch

Lạng Giang, Bắc Giang

Địa chỉ: đường Cần Trạm, thị trấn Vôi, Lạng Giang, Bắc Giang

\* Bị đơn: - Ông Vũ Đình H, sinh năm 1963

- Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1968

Đều cư trú: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Vũ Đình T, sinh năm 1987

- Chị Trần Thị Ph, sinh năm 1989

Đều cư trú: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và ông Vũ Đình H, bà Nguyễn Thị Ch đã thỏa thuận với nhau về phương thức thanh toán trả nợ như sau: Vợ chồng ông Vũ Đình H, bà Nguyễn Thị Ch phải thanh toán trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền còn nợ tính đến ngày 16/11/2017 là 90.246.333 đồng (trong đó: tiền gốc 78.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn 3.237.333 đồng; tiền lãi quá hạn 9.009.000 đồng) và số tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 391/NT ngày 25/05/2016 tính từ ngày 17/11/2017 trên số tiền gốc còn nợ theo phương thức thanh toán cụ thể như sau:

1. Ngày 27/11/2017 thanh toán 10.000.000 đồng;
2. Ngày 27/12/2017 thanh toán 10.000.000 đồng;
3. Ngày 27/01/2018 thanh toán 10.000.000 đồng;
4. Ngày 27/02/2018 thanh toán 10.000.000 đồng;

5. Ngày 27/03/2018 thanh toán 10.000.000 đồng;
6. Ngày 27/04/2018 thanh toán 10.000.000 đồng;
7. Ngày 27/05/2018 thanh toán 10.000.000 đồng;
8. Ngày 27/06/2018 thanh toán 10.000.000 đồng;
9. Ngày 27/07/2018 thanh toán 10.246.333 đồng;
10. Ngày 27/08/2018 thanh toán toàn bộ nợ lãi phát sinh tính từ ngày 17/11/2017 cho đến khi thanh toán xong số tiền gốc còn nợ theo hợp đồng tín dụng số 391/NT ngày 25/05/2016;

Trường hợp ông H, bà Ch không thanh toán được số tiền còn nợ và vi phạm 02 kỳ thanh toán nợ liên tiếp theo phương thức thanh toán trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền đề nghị cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số tiền còn nợ mặc dù chưa đến hạn thanh toán và có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản mà ông H, bà Ch đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Đ theo hợp đồng thế chấp số 391/NT-HĐTC ngày 25/05/2016, cụ thể là quyền sử dụng đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 168953 ngày 17/7/2013 tại thửa số 180, tờ bản đồ số 12, diện tích 130,1 m<sup>2</sup> mang tên ông Vũ Đình H, sinh năm 1963, trú tại: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang và các tài sản trên đất gồm: 01 nhà 02 tầng cấp 4 và các công trình phụ khác gắn liền với đất.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành không thi hành thì hàng tháng còn phải trả cho bên được thi hành số tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận 15,75%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành số tiền còn phải trả theo hợp đồng tín dụng số 391/NT ngày 25/05/2016.

Về án phí: Ông Vũ Đình H, bà Nguyễn Thị Ch chịu cả 2.256.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền 2.138.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0004105 ngày 18/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thu Hà**

